|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học : 2017- 2018** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN : ĐỊA LÍ 6**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  *Ngày kiểm tra …/4/2018* |

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức :** Nhằm kiểm tra đánh giá kiến thức của học sinh về: - Khái niệm sông và hồ, sự khác nhau giữa sông và hồ.

- Nhận biết được đặc điểm vị trí , khí hậu của đới nóng và đới ôn hòa.

- Nêu được các hình thức vận động của nước biển và đại dương.

**2. Kỹ năng** :

- Tính nhiệt độ trung bình, tổng lượng mưa

- Xác định được mùa mưa.

- Qua phần tính ,nhận xét đăc điểm khí hậu

**3. Thái độ**

- Học sinh nghiêm túc khi làm bài kiểm tra

- Có ý thức bảo vệ môi trường

**4. Định hướng hình thành năng lực:**

- Năng lực tính toán , nhận xét

- Năng lực khai thác bảng số liệu

**II. Ma trận đề :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu**  **30%** | | **Vận dụng**  **20%** | | **Vận dụng cao**  **10%** | | **Tổng** |
| **40%** | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **Các đới khí hậu** | 1 0,5đ |  |  |  |  | 1  2đ | 1 0,5đ |  | 3  3đ |
| **Sông và hồ** | 2  1đ |  |  | 1  3đ |  |  |  |  | 3  4đ |
| **Biển và đại dương** | 1  0,5đ | 1  2đ |  |  |  |  | 1  0,5đ |  | 3  3đ |
| **Tổng** | 4  **4đ** | | 1  **3đ** | | 3  **3đ** | | | | 9  **10đ** |

**BGH TỔ CM NHÓM CM**

***Đỗ Thị Thu Hoài Nguyễn Thị Nguyệt* *Nguyễn Thị Tố Loan***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học 2017 – 2018**  **ĐỀ SỐ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN : ĐỊA LÍ 6**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  *Ngày kiểm tra …../ 4 / 2018* |

**I. TRÁC NGHIỆM ( 3 điểm)**

***Hãy ghi lại vào bài kiểm tra các chữ cái đứng trước câu trả lời đúng***

**Câu 1: Nằm từ 8o34’ B – 23o23’B, nước ta ở vị trí**

A. Đới nóng nửa cầu Bắc B. Đới nóng nửa cầu Nam

C. Đới ôn hòa nửa cầu Bắc D. Đới ôn hòa nửa cầu Nam

**Câu 2: Hệ thống sông ngòi lớn nhất nước ta là:**

A. Sông Hồng . B. Sông Thái Bình.

C. Sông Đồng Nai. D. Sông Cửu Long.

**Câu 3: Dòng biển là hiện tượng:**

A. Dao động thường xuyên, có chu kì của nước biển.  
B. Dao động tại chỗ của nước biển.

C. Chuyển động của nước biển từ ngoài khơi xô vào bờ.  
D. Chuyển động thành dòng của lớp nước biển trên mặt.

**Câu 4: Gió tín phong là loại gió thổi thường xuyên ở đới khí hậu:**

A. Ôn hòa. B. Hàn đới .

C. Nhiệt đới. D. Vùng Địa Trung Hải.

**Câu 5**: **Nhà máy thủy điện Hòa Bình ở nước ta nằm trên sông:**

A. Sông Hồng . B. Sông Mã.

C. Sông Lô. D. Sông Đà.

**Câu 6: Các dòng biển ảnh hưởng rất lớn tới khí hậu của các vùng đất mà chúng chảy qua vì:**

A. Dòng biển nóng làm tăng sự bốc hơi nước từ biển nên có độ ẩm lớn.

B. Dòng biển lạnh làm giảm sự bốc hơi nước từ biển nên gây khô hạn.

C. Dòng biển nóng luôn có nhiệt độ thấp.

D. Các dòng biển lạnh làm tăng nhiệt độ .

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu1 (3 điểm ):** Phân biệt sự khác nhau giữa sông và hồ. Bằng những hiểu biết thực tế cho bết những lợi ích của sông đối với sản xuất nông nghiệp?

**Câu 2** (**2**  **điểm** ): Nêu các hình thức vận động chủ yếu của nước biển và nguyên nhân của các vận động đó?

**Câu 3** ( **2 điểm** ): Cho bảng số liệu nhiệt độ, lượng mưa của Hà Nội?

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Nhiệt độ (00C)** | 16,4 | 17,0 | 20,2 | 23,7 | 27,3 | 28,8 | 28,9 | 28,2 | 27,2 | 24,6 | 21,4 | 18,2 |
| **Lượng mưa (mm)** | 18,6 | 26,2 | 43,8 | 90,1 | 188,5 | 239,9 | 288,2 | 318,0 | 265,4 | 130,7 | 43,4 | 23,4 |

* Hãy tính nhiệt độ trung bình và tổng lượng mưa năm của Hà Nội.
* Cho biết Hà Nội thuộc đới khí hậu nào?

**BGH Tổ CM Nhóm CM**

***Đỗ Thị Thu Hoài Nguyễn Thị Nguyệt Nguyễn Thị Tố Loan***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học : 2017- 2018**   |  | | --- | | **ĐỀ SỐ 1** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN : ĐỊA LÍ 6** |

**I. Trắc nghiệm ( 3 điểm)**

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 đ

- Với câu có nhiều lựa chọn đúng , nếu trả lời sai, thiếu, thừa thì không được điểm

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | A | D | D | C | D | A,B |

**II. Tự luận ( 7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1 ( 3 điểm)** | **a. -Sông**: là dòng chảy thường xuyên tương đối ổn định trên bề mặt lục địa được nước mưa, nước ngầm, nước băng tuyết tan nuôi dưỡng.  **- Hồ** : là khoảng nước đọng tương đối rộng và sâu trong đất liền.  **b. Giá trị của sông đối với nông nghiệp**:  - Bồi đắp phù sa cho đồng bằng.  - Cung cấp nguồn nước tưới cho trồng trọt  - Mở rộng diện tích đất canh tác.  - Đánh bắt nuôi trồng thủy sản | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **2 ( 2 điểm)** | * Nước biển có 3 hình thức vận động chủ yếu: sóng, thủy triều, dòng biển. * Nguyên nhân của các vận động   + Sóng: sinh ra do gió  + Thủy triều: do sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời  + Dòng biển: chịu ảnh hưởng chủ yếu của các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **3 ( 2 điểm)** | - Nhiệt độ trung bình năm của Hà Nội. = T1+ ...+ T12  12  - Tổng lượng mưa năm của Hà Nội. = T1+ ...+ T12    - Hà Nội thuộc đới nóng. | **0,75 đ**  **0,75 đ**  **0,5 đ** |

**BGH Tổ CM Nhóm CM**

***Đỗ Thị Thu Hoà Nguyễn Thị Nguyệt Nguyễn Thị Tố Loan***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học 2017 – 2018**  **ĐỀ SỐ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN : ĐỊA LÍ 6**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  *Ngày kiểm tra …../ 4 / 2018* |

**I. TRÁC NGHIỆM ( 3 điểm)**

***Hãy ghi lại vào bài kiểm tra các chữ cái đứng trước câu trả lời đúng***

**Câu 1**: **Đặc điểm nào trong các đặc điểm dưới đây không phải là đặc điểm của đới khí hậu ôn đới**

A. Lượng nhiệt nhận được trung bình.

B. Mùa đông là lúc nhiệt độ giảm đi chút ít.

C. Các mùa thể hiện rất rõ trong năm.

D. Lượng mưa trung bình năm từ 500 mm đến 1000 mm.

**Câu 2**: **Độ muối của nước biển và đại dương cao hay thấp tuỳ thuộc vào:**

A. Nguồn nước của biển.

B. Lượng mưa cao hay thấp. Độ bốc hơi lớn hay nhỏ.

C. Nguồn nước sông chảy vào nhiều hay ít.

D. Dân cư đông hay thưa.

**Câu 3: Khu vực có góc chiếu ánh sáng Mặt Trời trung bình, thời gian chiếu sáng trong năm chênh nhau nhiều đó là khu vực khí hậu:**

A. Ôn hòa. B. Hàn đới . C. Nhiệt đới. D. Núi cao.

**Câu 4: Nguồn cung cấp nước cho sông ngòi nước ta chủ yếu là:**

A. Nước mưa. B. Nước băng tuyết tan.

C. Nước ngầm. D. Nước ngầm và nước băng tuyết tan.

**Câu 5**: **Thủy điện Hòa Bình ở nước ta nằm trên sông**

A. Sông Hồng . B. Sông Mã. C. Sông Đà. D. Sông Lô.

**Câu 6**: **Hiện tượng triều cường thường xảy ra vào các ngày**:

A. Không trăng đầu tháng và trăng lưỡi liềm đầu tháng.

B. Trăng lưỡi liềm đầu tháng và trăng lưỡi liềm cuối tháng

C. Trăng tròn giữa tháng và trăng lưỡi liềm đầu tháng.

D. Trăng tròn giữa tháng và không trăng đầu tháng.

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)** **Câu1 (3 điểm ):** Phân biệt sự khác nhau giữa sông và hồ. Bằng những hiểu biết thực tế cho bết những lợi ích của hồ đối với sản xuất và đời sống ?

**Câu 2** (**2**  **điểm** ): Nêu các hình thức vận động chủ yếu của nước biển và nguyên nhân của các vận động đó?

**Câu 3** ( **2 điểm** ): Cho bảng số liệu nhiệt độ, lượng mưa của Hà Nội?

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Nhiệt độ (00C)** | 16,4 | 17,0 | 20,2 | 23,7 | 27,3 | 28,8 | 28,9 | 28,2 | 27,2 | 24,6 | 21,4 | 18,2 |
| **Lượng mưa (mm)** | 18,6 | 26,2 | 43,8 | 90,1 | 188,5 | 239,9 | 288,2 | 318,0 | 265,4 | 130,7 | 43,4 | 23,4 |

* Hãy tính nhiệt độ trung bình và tổng lượng mưa năm của Hà Nội.
* Cho biết Hà Nội thuộc đới khí hậu nào?

**BGH Tổ CM Nhóm CM**

***Đỗ Thị Thu Hoài Nguyễn Thị Nguyệt Nguyễn Thị Tố Loan***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học : 2017- 2018**   |  | | --- | | **ĐỀ SỐ 2** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN : ĐỊA LÍ 7** |

**I. Trắc nghiệm ( 3 điểm)**

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 đ

- Với câu có nhiều lựa chọn đúng , nếu trả lời sai, thiếu, thừa thì không được điểm

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | B | A,B | A | A,C | C | D |

**II. Tự luận ( 7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1 ( 3 điểm)** | **a. -Sông**: là dòng chảy thường xuyên tương đối ổn định trên bề mặt lục địa được nước mưa, nước ngầm, nước băng tuyết tan nuôi dưỡng.  **- Hồ** : là khoảng nước đọng tương đối rộng và sâu trong đất liền.  **b. Giá trị của hồ**  **\* Đối với sản xuất**  - Điều hòa dòng chảy.  - Cung cấp nguồn nước tưới cho trồng trọt vào mùa khô, thoát nước vào mùa lũ.  - Đánh bắt nuôi trồng thủy sản.  - Hồ nhân tạo để xây dựng các nhà máy thủy điện  **\* Đối với đời sống**  - Cung cấp nước sinh hoạt cho con người  - Tạo cảnh đẹp phục vụ cho nghỉ ngơi an dưỡng | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **2 ( 2 điểm)** | * Nước biển có 3 hình thức vận động chủ yếu: sóng, thủy triều, dòng biển. * Nguyên nhân của các vận động   + Sóng: sinh ra do gió  + Thủy triều: do sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời  + Dòng biển: chịu ảnh hưởng chủ yếu của các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **3 ( 2 điểm** | - Nhiệt độ trung bình năm của Hà Nội. = T1+ ...+ T12  12  - Tổng lượng mưa năm của Hà Nội. = T1+ ...+ T12    - Hà Nội thuộc đới nóng. | **0,75 đ**  **0,75 đ**  **0,5 đ** |

**BGH Tổ CM Nhóm CM**

***Đỗ Thị Thu Hoà Nguyễn Thị Nguyệt Nguyễn Thị Tố Loan***